

LỤC TỈNH TÂN VĂN

LỜI RAO

Sách của ông Boseq, là Đô-sự tại Thượng-thơ, lãnh dạy tiếng Annam và chữ Tàu.

Các thứ sách của ông Boseq này đang in lại nữa, khi nhập trường thì có đủ hết.

Mấy thứ sách in lại có hình mới nhiều, giúp thêm sự học chữ Tây và chữ Quốc-ngữ dễ lắm.

- 1° Sách dạy đọc chữ Tây có hình. 0 \$ 60
- 2° Sách dạy đọc chữ Quốc-ngữ có hình. 0 50
- 3° Sách dạy phong hóa và nhơn vật có hình. 0 60
- 4° Sách dạy phong hóa thường dùng chữ Tây. 4 00
- 5° Sách dạy về cách dưỡng sanh chữ Quốc-ngữ. 0 50
- 6° Sách dạy về cách dưỡng sanh chữ Tàu. 0 60
- 7° Sách dạy cách nói chuyện tiếng Langsa với tiếng Annam 2 00

Cần ơn hết sẽ in lại sách Premier livre de lecture française (Sách sơ học đọc chữ langsa có vẽ hình mới in lại và thêm nhiều hình mới).

Xin các sự trường và sĩ tử hãy mua sách này đã hay, dễ học và có ích lắm.

Những sách của ông Boseq làm ra có hình, là một đều có ích nhiều lắm cho các thầy dạy và các học trò, mỗi nhà bán sách đều dễ bán đủ hết,

Giá lúa

Lúa chở tới nhà máy mỗi tạ 68 cân tây giá là 2 đồng 5 cật 2 chiêm.

Giá bạc

Hàng Đông-dương. 2 quan 26
 « Hồng-kong-Shanghai. 2 « 26
 Kho Nhà-nước. 2 « 25

Phát phần thưởng

TRƯỞNG NỮ HỌC (BẾN-TRE)

Chỗ sái Lục tỉnh tân văn số 116 - Trương thứ 7, thứ 8, thứ 9

Phần thưởng sắp đặt cũng hằng hồi, có cái giá đến bốn năm đồng.

Phải đọc lại:

Phần thưởng sắp đặt cũng hằng hồi, có cái giá đến bốn năm đồng.

Có hội đồng Tôn 0 \$ 30

Phải đọc lại

Có hội đồng Tôn. 3, \$ 00

Tân tiểu thuyết

HỒI THỨ BA

(Giới sắc)

Nói về tên Ôn-Sanh như trong tiệm có việc, bèn đi ngang qua nhà Nhị-Má, chợt thấy nàng A-Chiều ở trong nhà bước ra, mình tuy mặt áo rách rưới, mà tướng mạo xinh đẹp không ai bì kịp, mới dừng chơn lại, thì thấy A-Chiều đi ít bước tới nhà Nhị-Má, xô cửa mà vào, Ôn-Sanh vui mừng chẳng xiết, mới đi theo tới nhà Nhị-Má kêu rằng: «Nhị-Má đã thức dậy chưa?» Chẳng dè lúc ấy Nhị-Má đã thức rồi, còn ngồi trong phòng mà tính về việc nàng A-Chiều mình đã dụ dặng rồi.

Lo tiếm nơi mà gã, dặng kiếm bạc tiền, đang khi suy tính, xảy thấy A-Chiều chạy tới vừa muốn hỏi, lại nghe người kêu; tiếng kêu nghe giống tiếng Ôn-Sanh, vực chạy ra, thiệt quả thấy Ôn-Sanh bước vào. Trong lòng mới nghĩ: việc đến thiệt rất may, chắc sao cũng có Thần-tiền phò hộ. Mới hỏi rằng: «Ủa cậu nó nay sao đến sớm dữ vậy? Đã có lót lòng món chi chưa? Như chưa ăn, để tôi đi mua cho cậu ăn, nghe?» Ôn-Sanh không trả lời chi hết, cứ ngó chăm-chăm vô buồn Nhị-Má. Nhị-má hiểu ý, vì thấy A-Chiều mới vô, rồi kể anh ta theo sau, tất nhiên anh ta có thấy A-Chiều, nên biết có ở trong buồn mình, bèn giả ý hỏi rằng: «Cậu thấy vật chi trong phòng tôi hay sao mà ngó dữ vậy?» Ôn-Sanh nghe hỏi vùng cười rộ lên rồi nói rằng: «Đưa con gái mới vô đây, đó là con nào vậy mà? sao không nói giùm cho tôi?» Nhị-Má bước lại nắm tay Ôn-Sanh dắt ra ngoài, để ngồi xuống rồi nói rằng: «Con đó ở gần một bên vách đây. Vốn là con của một người thầy-hù, nay về ở gần đây, tôi cũng hay đàm việc nọ kia mà nói với nó, mà coi chi nó

bên chắc lắm, tình nguyện may và mà độ này, đầu thác cũng chẳng nghe theo. Việc mà mới thì tôi không dám chịu da.» Ôn-Sanh bèn ngó Nhị-Má một cái, trong lòng đã hiểu Nhị-Má là một kẻ tham tài; bèn thò tay vào túi lấy ra bốn gromg bạc; để trên ghế nói rằng: «Nay thiệt rất rui quá; tôi còn trong mình có bao nhiêu đây, xin má đừng dõ, nói giùm cho tôi, có lý nào mà không được nà!» Nhị-Má thấy có tiền bèn làm bộ vui vẻ mà rằng: «Mụ đây vốn thiệt là ở n Ty-Hà ở đời Hôn, đầu muốn cho La-Hôn trở lại với chồng, hay là giả nàng Hàng-Nga một lần nữa thì mụ nói cũng dặng. Nay cậu có lòng thương mà cho tiền bạc, nếu tôi từ chối, thì coi ra không có tình nghĩa gì. Như cậu vừa ý, để tôi nói cho được việc rồi, thì phải đền ơn cho kha khá nghe.» Ôn-Sanh nói: «Như mà nói xong, tức thời tôi đền ơn, cho má mười gromg bạc, dặng chẳng?» Nhị-Má lật đầu đáp rằng: «Giá một đũa con gái tốt tươi như vậy, mà có mười gromg bạc sao được.» Ôn-Sanh nghe rồi biết Nhị-Má nhưn điệp đó mà eo xách, nhưng mà thấy A-Chiều thì đã mê mẩn tinh thần, không biết làm sao. Tính dè giả thập bội cho mụ, bèn nói rằng: «Tôi sẽ đền ơn một trăm gromg bạc được không?» Nhị-Má cả mừng nói rằng: «Cậu nói thời nhớ, chẳng khá nuốt lời da nghe!» Ôn-Sanh trả lời rằng: «Kể đại trương phu, nói một lời, quyết chẳng thất tín!» Nhị-Má nói: «Thời cậu về đi, chiều tối lại đây, tôi sẽ nói cho.» Ôn-Sanh gật đầu, hôn hờ ra về. Nhị-Má mới trở vô phòng, thấy A-Chiều. A-Chiều mới đứng dậy mà hỏi rằng: «Mẹ, người ấy là ai đó? đi rồi hay còn ở trước?» Nhị-Má nói: «Người đó là chủ cái tiệm hàng-nhiều ở trước miếu đây, người ấy tiền bạc thiếu gì. Có ý cậy mẹ làm mai con cho người. Không biết ý con ra thế nào.» Chẳng dè A-Chiều nghe nói, vùng đỏ mặt tía tai, cuối đầu làm thinh. Nhị-Má biết ý đã ưng

Lời rao

Cho chơ vị lục châu hay: Tại tiệm tôi có bán những máy hát (gramophone) chạy bằng kim đủ thứ hiệu, và có bán hát Langsa, bản Các-chú và Annam.

Có bán đèn thấp essence và manchon,

có máy may hiệu của Huê-kỳ «Singer» tốt và chắc. Có đồng hồ đủ thứ lớn nhỏ. Tôi sửa đồng hồ chạy đúng, và sửa những máy nhỏ, như thế máy may, máy hát và sửa tủ sắc vân vân...

Máy hát giá một đĩa: 2, \$ 25

TAC-LY

83, Đường Catinat, 83
Saigon

chịu, vì mắc c
ghế lại gần r
rằng: «Con ó
thì làm sao n
Chiêu uoi: «C
không biết vi
phương làm à
xin mẹ dạy t
trong nhà con
áo quần của c
Như có khách
tiếp đãi cho d
mẹ đây đã có
con cho dặng
mẹ đây, đều l
luận bạc như
cũng đều biết
mặt, đõ trang
hai, còn đõ c
nghĩa là: Nếu
mẹ 6 cái. Tho
cho bông, ki
hết. Nay mẹ t
mua áo quần
mà tiếp đãi n
sao cũng có
con cũng đư
đây mà ăn con
ý. Rồi ở lại đ
mới phẩn tha
coi ra xin li
việc nhan sắc
nói về Ôn-S
trông nàng A
tối, lấy bạc đ
Nhị-Má bèn h
gái mụ nó kh
giải đến ba l
mời Ôn-Sanh
thấy nhau rồi,
phần tươi chói
định. Ý muốn
nháy anh ta ra
Ôn-Sanh nghe
vào tuổi, lấy r
Nhị-Má và nói
mà đây là m
má đó. Còn r
sắm giùm một
Má lấy gói bạc
nói rằng: «Kh
có ăn uống thì
Ôn-Sanh cả cườ
dồn-hớt với A-

vá mà độ
theo. Việc
u da.» Ôn-
trong lòng
tái; bèn thò
bạc; để trên
đôi quai; tôi
lấy, xin má
lý nào mà
có tiền bèn
ay vốn thiệt
nên cho La-
nàng Hằng-
gặng. Nay
ền bạc, nếu
nh nghĩa gì,
trợ việc rồi,
nghe.» Ôn-
tức thời tôi
bạc,ặng
rằng: «Giá
vậy, mà có
-Sanh nghe
mà tèo xách,
mã mẹ mần
tính để gia
ng; «Tôi sẽ
ợc không?»
tựu nói thời
!» Ôn-Sanh
hu, nói một
Nhị-Má nói:
ây, tôi sẽ nói
ra về. Nhị-
Chiêu. A-Chiêu
e, người ấy
?
nhũ cái tiệm
người ấy tiền
mai con cho
nào.» Chẳng
mặt tía tai,
ết ý đã trng
«Singer»
lớn nhỏ.
g, và sữa
may,
...
25
3

chịu, vì mắc cỡ nên không nói. Bèn nhắc cái ghế lại gần rồi nắm tay A-Chiêu mà nói rằng: «Con ôi, như con làm bộ mắc cỡ vậy, thì làm sao mà kiếm tiền choặng.» A-Chiêu nói: «Con đã có nói với mẹ rằng con không biết việc ấy. Nhon nghèo khổ không phương làm ăn, mẹ khiến con làm vậy, thì xin mẹ dạy biểu.» Nhị-Má nói: «Mẹ coi trong nhà con, một món gì cũng không có, áo quần của con thì rách rưới lan-phan. Như có khách đến, thì con biết làm sao mà tiếp đãi choặng. Các việc ấy, thì tại nhà mẹ-day đã có. Duy có một lời không tỏ với con choặng: Những người ở trong nhà mẹ-day, đều lâu thuộc thức-lệ của mẹ chẳng luận bạc-nhứt bạc-nhi, dầu mấy con lo-lậu cũng đều biết lệ định của mẹ. Như đồ ăn-mặt, đồ trang điểm của chúng nó, thì chia ra hai, còn đồ của mẹ thì phải phân tứ lục, nghĩa là: Nếu được một đồng, thì con 4 cất mẹ 6 cất. Thoãn như có ai thương con mà cho bông, kiền, trâm, nĩa chỉ, thì con lấy hết. Nay mẹ tính dọn cho con một cái phòng, mua áo quần cho con, cùng đồ trang điểm mà tiếp đãi người ấy mớiặng. Đêm nay sao cũng có người ấy đến. Chừ bây giờ con cũng đừng về nhà mà làm chi, ở lại đây mà ăn cơm. A-Chiêu mỗi mỗi đều ưng ý. Rồi ở lại đó tới trưa cơm nước xong xã, mới phẩn tha, đầu tróp, thay áo đổi xiêm, coi ra xin lịch khác thường. Chẳng nói việc nhan sắc nàng A-Chiêu làm chi. Đây nói về Ôn-Sanh về đến tiệm, thì cứ tư tưởng nàng A-Chiêu hoài; trông cho trời tối, lấy bạc đi thẳng đến nhà Nhị-Má. Thấy Nhị-Má bèn hỏi tiệp-tức. Nhị-Má nói: «Con gái mẹ nó khó mười phần, bị mẹ khuyến giải đến ba lần mới khủng nghe mẹ.» Bèn mời Ôn-Sanh vào phòng A-Chiêu hai đàng thấy nhau rồi, Ôn-Sang thấy A-Chiêu, mười phần tươi chói, lại càng thêm thần hồn bất định. Ý muốn làm gát, ngật mắc Nhị-Má nháy anh ta ra ngoài rồi kể tai mà nói nhỏ: Ôn-Sanh nghe rồi hoan hỉ vô cùng, thò tay vào túi, lấy ra một xấp giấy bạc đưa cho Nhị-Má và nói rằng: «Mười đồng một tấm mà đây là mười tấm, ấy là tôi tạ ơn cho má đó. Còn riêng đây hai đồng, phiền má sắm giùm một tiệp đặng ăn uống chơi.» Nhị-Má lấy gói bạc giấy, đếm xong xã, cười mà nói rằng: «Không có rượu sao choặng, có ăn uống thì mới có hứng chí cho chơi.» Ôn-Sanh cả cười rồi trở vô phòng, mới lại đởn-hớt với A-Chiêu một hồi, kể rượu bưng

đến, A-Chiêu bèn tiếp lấy mà bồi tiệp, ăn uống vui cười cho tới nửa đêm, mới dắt nhau lên giường mà giao cuộc mây mưa. Từ đó về sau A-Chiêu đã thường tập lấy tánh rước khách đưa người. Thiên hạ đều nghe tiếng A-Chiêu muốn sắm món gì, thì lấy lời phỉnh phờ Ôn-Sanh, tức nhiên Ôn-Sanh ưng chớ; sắm cho A-Chiêu ăn mặt coi ra càng ngày càng chói đẹp.

Bữa kia, tiếng đồn tại đất Thanh-dương, mới khai thêm một cái đại-lộ rất thuyên ba, Ôn-Sanh rước A-Chiêu theo mình ra ngoài thành, mượn xe mà ngao-du. Hai người vui vui cười cười lấy làm thú vị. Chẳng dè đang lúc du-hứng, xảy thấy cậu Ba-Tur, mà A-Chiêu không thèm ngó lại.

(Sau tiếp theo.)

Dù-Thức

Trường luật Khoa

SÀIGÓN HÀNỘI

Quan Toàn-quyền Picquie mới làm lời nghị định đề ngày 29 mars 1910, canh cải lời nghị cũ về trường luật khoa Sài-gòn và ban hành tác lập một trường luật khoa mới tại Hànội.

Do theo lời nghị mới này, hết thầy các người Annam niên canh 18 tuổi sắp lên và thông thuộc tiếng Pháp quốc vừa đủ, đặng phép đặng đon vào học trong hai trường luật khoa Sài-gòn hay là Hànội.

Cuộc học hai năm mới thành. Vừa mần năm thứ nhứt, các học sanh phải chịu khóa thi. Như đặng chắm đậu, thì đặng qua học bài vở năm thứ nhì, còn như không đặng chắm đậu, cũng đặng qua lớp vậy; song phải chịu khóa thi cho xong về cuộc bài vở năm thứ nhứt rồi mới đặng thi lần sau hết là lần mần học.

Qua năm thứ hai, thi đậu đặng lãnh bằng cấp tài năng luật khoa: Ai đặng bằng cấp này, muốn vào làm trưởng tòa, sẽ khỏi phải thi, và nếu đúng kỳ lên thông phán cũng đặng khỏi thi y theo lệ buộc.

Kể từ ngày mồng 1 janvier 1912, hệ người bản quốc nào có bằng cấp tài năng luật khoa, mới đặng thẳng thọ chức thông ngôn thơ thủ thiết thọ sở đề hình, hay là gvaò làm thơ ký sở linh kin chung.

Kể từ đầu năm 1912, lễ người bốn quốc muốn vào làm việc chỉ trong sở đề hình, đều phải trình bằng cấp tài năng luật khoa ra.

Lời nghị này sẽ thi hành tại Bắc-kỳ ngày 15 avril 1910, còn tại Nam-kỳ thì đầu năm 1911 mới thi hành.

Xét theo hai điều buộc sau này, các trường học dưới bậc thiết thọ mà còn ở trong lục-châu, ắt phải xin về làm việc tại Sài-gòn cho có phương tiện mà học luật khoa hai năm ngộ lên bậc thiết thọ mới đặng.

Như vậy từ đầu năm 1912 sắp về sau, sở đề hình sẽ có thông ngôn giới giãu.

Lục-Tinh-Tan-Văn

Tổng quai nghèo

Nghèo nghèo nghèo nghèo, nghèo
đừng ghèo mỗ.
Tao đồ nghèo ra, tao chà cho nát,
Bỏ vỏ rom rít, tao đốt nghèo đi,
Xương thịt táng ly, hóa ra tro bụi,
Hối nghèo vô tuổi, cột thắt miệng rồi,
Lấy mực tao bôi, lấy son tao vẽ,
Lấy sách Tú-vi bổ quế, lấy bùa Bắc-quái
dè phũ,
Chiêng trống ù ù, mỗ sanh cốc cốc,
Bố trận bốn phương qui-khốc, lập đảng
tám hướng yêu-lôi.
Lớp đứng lớp ngồi, lớp vảy lớp trắn,
Đảng-xà-cuộc-trận, long-hổ-thành-tiền,
Thần chú đọc liên liên, âm binh lại tốc tốc.
Trên thị triệu chơn-nhơn Qui-cốc,
Dưới lại mời ngũ-vị-Dạ-xa,
Các ông các bà, đồng lai tưu hội,
Hoã-thiết-xa kiếp thời, lôi-dồng-trụ đốt
xông,
Bố trăm tướng Đồ-vông, đặt muôn binh
qui-tốt,
Bồi tan-du kiếp đốt, huyết cầu-tử liên
phung,
Xích-trượng trùng trùng, thiết-thắng điệp
diệp,
Thầy thời đánh thiếp, trông lại sai đồng,
Bắt và vợ và chồng, trời cả đồng cả họ...
... Dẫn ra cho rõ, cái mặt nghèo khù,
Trồng chuối-ngược tao trù, bện bùa-nhìn
tao hần.
Trừ cho tiêu xương trắng, khô cho đỏ
máu thâm,

Bắt hồn via giam cầm? só dốt về ngọc-Đế,
Xin tra cội-rẻ, gốc tích ma-nghèo.
Con-cột con-kéo, tông-chi tộc-phái,
Ông bà, ông vải, ông tổ, ông sơ,
Lấy nhau bao giờ, tông làng nào chứa,
Sanh ra mấy đứa, tên họ là gì,
Niên ngoạt như thùy, kể đã mấy kiếp,
Phần bầy ác nghiệp, ăn ở bất nhơn,
Hả hủ làm son, chỗ nào cũng có,
Tối đầu pha đồ, điều hại quan dân,
— ... Ăn kiệm ở cần, bị mây cũng mặc,
Tài năng lợi lạc, mây phá cũng hư,
Giã thế phong tư, mây quào cũng nát,
Bán buôn tấn phát, mây hại cũng tiêu,
Dần chuộng quan yếu, mây xoi cũng rã,
Nghe ai khà khà, có mỗi làm ăn,
Hả miệng nhả răng, hăm hăm mây nhác,
Khấp miệng lưu lạc, ngoài cõi trong trào,
Đúc đầu mây vào, hư hao tôi bại,
Ai kêu mây lại, ai rú mây về,
Thiên hạ đều chê, xóm làng đều ghét,
Chối-chà chối-quét, đập đuôi chẳng đi,
Tuồng mặt cổ lý, phá đàn khuấy nước,

Quyết phen này!!!

Nhan đèn chám chước,

* Sớ lịch dốt nhồi,

Hồn phách thâu hồi,

Bỏ nghèo vô tử;

Đem ra rừng bụi, kiếm chỗ trăng đồng,
Hoặc đưng hoặc giếng, hoặc sông hoặc núi,
Mở giầy phanh tuổi, trúc xác nghèo ra,
Kêu cả phồn dòng-họ ông cha,
Dần cả lũ cao-tăng tổ-khảo,
Rượu thịt tạm dùng lễ thảo,
Cho mây ăn uống cùng nhau,
Nghèo tao giảng!!! Từ này về sau, đừng lai
văn nữa,
Kinh Kiêm-cang kiếp chữa,
Phủ bát-trần liên treo,
Lấy sùng nạp nghèo, nhắm rừng tao hần,
Chấp giải chấp văn, phát nhỏ phát to,
Hồn xác đều ra bụi ra tro,
Thịt xương cả, theo mưa theo gió;
Hóa ra cây cỏ, cho hết kiếp căng,
Đề người làm ăn, cho an bốn phận,
Tâm trình bất tận, ngôn thiếu tri đa,
Chúc cho muôn nhà, khương cường lợi lộc,
Nói nói hòa cốc, chốn chốn phong đăng,
Vỏ bụng mừng rằng, Gặp đời thanh trị.

Hò Biển

Tây-ninh -VôSám

(1) Tự-Soạn

(1) Liền
trình này
đọc, trước
cũng khá
dùng 1 cá
tảo thìn
vàng bạc
muối, lấy
xướng đất
ắt ma-ng

Ngày th
tại dinh c
tín trong
chức học
Các vị s
la 17 tuổi
Phải g
ly số nh
Saigòn. N
Các vị
những gi
1° — m
2° — m
có tành h
chỗ mình
3° — m
chỗ mình
4° — m
Học tr
học mà m
một cái t
thi.
Bồng lộc
mới xuất s
Ai thi đ
thuyền b

Hành

Chiếc tà
bộ hành từ
hôm ngày
Chiếc tàu
bầy chục
quá giang,
bà và con n
vỏ bụng cá

(1) Liều một đôi cắc bạc, mua tám nhật trình này, bỏ bậy trong nhà, cho em cháu đọc, trước giải buồn chơi, sau kị ma nghèo cũng khá, bằng muốn trừ cho tuyệt nó, thì dùng 1 cây gậy-cây, 1 cái bị rách, tảng sáng tảo thìn đem ngoài cửa ngõ, 1 cây nhang, 3 tờ vàng bạc ma, nửa tô nước lạnh, 1 nắm gạo muối, lấy bài tổng-quái đọc cho đôn, đánh xuống đất ba roi, đá bị gãy vụn ra khỏi cửa, ắt ma-ghèo không dám vẩn lại,

Thi điển sanh

Ngày thứ ba, nhằm 17 tháng mai tới đây, tại đình chánh quân lý sở nhà thơ và điển tin trong châu thành Sài-gòn sẽ mở hội thi chức học tập điển sanh.

Các vị xin ra ứng thi phải dạng ít nữa là 17 tuổi sắp lên và 22 tuổi trở lại.

Phải gửi đơn xin thi cho ông chánh quân lý sở nhà thơ và điển tin Nam-kỳ, tại Sài-gòn. Ngày 14 mai sẽ thời thầu đơn.

Các vị xin ứng thi phải ghiem theo đơn những giấy tờ kể ra sau này :

1° — một tờ sao lục khai sanh.

2° — một tờ làm chứng mình là người có tánh hạnh và phong hoá tốt, của làng chỗ mình ở phát cho.

3° — một tờ sao lục án tòa, xin tại tòa chỗ mình sanh đẻ.

4° — một bức họa chọn dung của mình.

Học trò nhờ bạc nhà nước cấp dưỡng ăn học mà muốn ra thi, phải ghiem theo đơn một cái tờ của ông đốc học cho phép đi thi.

Bổng lộc cho các học tập điển sanh khi mới xuất sĩ định là 240 \$ 00 mỗi năm.

Ái thi đậu rồi phải tưng quyền nhà nước thuyên bổ chỗ nào phải vàng đi đến chỗ này.

Hành thoãn, kị mã

TAM PHÁN MẠNG

Chiếc tàu đồ tên Général-Chanzy, đưa bộ hành từ Marseille qua Alger, đã bị chìm hôm ngày mùng mười tháng février 1910.

Chiếc tàu này, quan tàu và bạn tàu dặng bảy chục người, và tám mươi bảy người quá giang, (số 87 người có đôn ông, đôn bà và con nit) hết thảy là 157 mạng đều bị vô bụng cá, có một người sống lợi vô bờ

dặng mà thôi, nay người ấy về thuật chuyện lại, tôi xin lược sơ lại cho chư huynh đệ nghe đều thâm thiết như vậy :

Lời của tên quá giang Bodez khai.

Tôi ở tại thành Marseille xuống tàu là ngày mùng 9 février, 1 giờ chiều, dặng quá giang về xứ Alger, trong khi đó cũng có chừng một trăm người quá giang, và bạn tào cũng xuống tàu một lượt với tôi, khi tàu ra khơi rồi thì dồng bên hướng bắc phát lên, gió thổi vục vục, sóng簸 âm âm, nhưng mà tàu cũng cứ việc chạy hoải, rặng ngày mùng 10 février 5 giờ sáng, tôi còn đương mơ màng, bỗng nghe một cái rầm đường như tàu đụng nhâm đá rồi dội lại, khi ấy tôi dực mình thức dậy chạy lên trên bông hồi mấy người bạn tàu đều nói không có chi hết.

Khi ấy cũng có các người quá giang khác đờn ông và đờn bà cũng đồng nghe dội tàu đều chạy lên trên bông đứng kể song-ly đờm ra ngoài biển, bông đầu xây tới một lượng sóng lớn vô cùng, tạc vô tàu, gây song-ly, trời ơi, mấy chục người đứng đó đều bị nhào xuống biển, may phước tôi, tay tôi xô vô trong cái khoen sắc treo lòng thông dựa chỗ tôi đứng đó, nên khi sóng tạc vào tôi té nhào xuống mà tay tôi còn dính đồng dựa chỗ khoen ấy, tôi ngo ngoài ra thì thấy một lượng sóng nhỏ簸 vào, làm cho tôi té nhào xuống biển, song tôi biết lợi nên chặc sơ học chúng, và thấy簸 cũng gần, nên tôi chặc rặng khỏi bại, tôi bèn lội sâu, ít phút tôi簸, tôi lần lên ngồi trên mé đá, rồi tôi ngo ngoài ra tàu, bạn đầu còn nghe tiếng lao xao, chừng mười phút đến vào trong đá, bên簸 nát ra mạnh, tôi ngồi dựa mé gành, tuy sống chớ cũng như thân chết ; (à tôi còn quên một điều này). Trong lúc lượng sóng lớn簸 vào tàu, tôi té nhào xuống biển thì tôi nhớ trong lúc đó tôi có nghe nổi nước sôi (chaudière) nổ dặng ; khi ấy trời cũng rặng sáng nên tôi thấy rõ một tiếng簸 đó làm cho簸 nát chiếc tàu, thiên hạ lao xao, kễ than người khóc Trời ơi ; tôi nghe rùm tai mà biết làm sao mà cứu cho dặng, đầu chừng ít phút đồng hồ thì chẳng thấy một người thăm thay, thương thay, một trăm năm mươi sáu người không đầy nửa giờ đều簸 vô bụng cá.

Khi ấy, tôi mới lần mò hang đá, lên chốn thạch bàn.

May dữ a, may nhờ mấy củ khoai lang, tấp vào đó tôi vớt ăn đỡ đói. Ai đi, ngõ non cao vòi vọi, nhìn biển thẳm vòi vọi.

Trong đêm mừng mười rạng ngày mười một février. thì tôi lần mò theo kẹt đá dựng kiếm đường vô xóm, hòn đá tôi nói đây, bề cao chừng năm chục thước, tôi trèo lên té xuống, mà tôi cũng rần sức mà tôi đi xung quanh đầu dựng một giờ rưỡi mới tới đất bằng, trong lòng mừng hơn hở, hỏi ra mới biết chỗ này kén là Saescudero, tôi đi vô tới bờ rồi, thì trong lòng đói lắm mà lại khát nước trong họng khô khan đi nửa đã chẳng nổi.

Người trong xứ này thiệt là hơn từ đức hạnh, thấy tôi làm nạng như vậy, thì già trẻ chạy tới rất đông gái trai bu xung quanh chật cứng, kẻ cho quần người cho áo, kẻ đem cháo, người đem đồ ăn, thiên hạ chạy lằng xằng, dốc một lòng làm phước.

Đầu chừng một khắc đồng hồ thì xe quan Bồi-thâm xứ ấy đến, hỏi tôi tự sự trước sau, tôi bèn khai hết các chuyện cho người nghe, khi ấy cũng có quan quyền Lãnh-sự cũng đến đó, tôi khai rồi, thì quan bồi-thâm đem tôi lên xe ngai chạy tước vào nhà thương dựng cho tôi dưỡng bệnh, có ba ông quan thầy thuốc, đến sàng sóc cho tôi, coi trong mình tôi, rồi quan thầy khai rằng: tôi không có thương tích chi hết, và bệnh hoạn cũng không, để tôi nằm nghỉ ít ngày, chờ tàu tôi sẽ đưa về xứ!!!

H. T.

Xuất-Cảng

Từ mồng 1 cho đến 15 avril 1910, tàu buôn chở gạo lúa Nam-kỳ châu lưu ngoại quốc, giá bạc mua kể ra sau này:

Gạo trắng: hai triệu hai vạ sáu muôn hai ngàn bảy trăm 48 đồng.

Gạo lức: tám mươi muôn năm ngàn chín trăm ba đồng.

Lúa: hai mươi bảy muôn sáu ngàn bảy trăm bốn đồng.

Tằm: hai mươi bốn muôn ba ngàn bốn trăm tám mươi ba đồng.

Bột gạo: mười lăm muôn chín ngàn một trăm sáu mươi hai đồng.

Hiệp cộng là ba triệu bảy vạ bốn muôn bảy ngàn chín trăm bảy chục đồng bạc huệ lợi ruộng Nam-kỳ bán cho Ngoại-quốc nội kỳ 15 ngày sau này.

Hướng Truyền

Khánh thành thiết lộ Bắc-kỳ qua Đại-thanh

Lễ Khánh thành đường xe lửa đi từ Lào-kây qua Yunnanfou làm ra ngày 31 mars năm nay.

Có một cái xe lửa riêng chạy từ Hà-nội ngày 28 mars, sáu giờ rưỡi ban mai chở theo các quới vị thay mặt cho hãng xe lửa, chức việc sở Tạo-tác, phòng thương-mại và Canh-nông cùng các trang phong bút.

Nghỉ tại Lào-kây một đêm, sáng bữa sau, 29 mars, giờ thứ 8 xe cứ đường chạy thẳng tới Posi và đến tại Yunnanfou ngày 30 mars.

Qua ngày 31 mars, 11 giờ ban mai làm lễ khánh thành tại nhà giầy xe lửa xứ Yunnanfou. Dữ các sắc quan đại-pháp và Thanh khách đến và vương-ngoại cũng có thân hành vui cùng nhà Nước đại-pháp nay làm thành công việc.

Đức Giám-mục địa-phận, các vị linh-mục và chư lãnh sự tây phương đồng đều tới dự mặt.

Trưa ngày 31 mars, dọn cỗ bàn đãi 112 vị tại nhà máy.

Lúc dùng đồ trán miện, viên chức đại-pháp và thanh-khách đọc bài diễn thuyết mà mắng nhau.

Còn dân trong bốn xứ này thầy có đường xe lửa thông đên xứ mình, lầy làm vui mắng lăm.

Nghiêm cấm các quan Tàu không nên khuyến bạc trong ngoại quốc

Quan Toàn-quyền mới tư tờ cho các chánh phó bang trưởng Thanh-khách đăng hay rằng: Triều đình đại-thanh

có cảm các ngoại quốc người Thanh xứ mà làm kỹ nghệ.

Ch

Có lời ng các linh sa mà phải đ

Số cho m bao nhiêu,

B

C

L

R

T

T

Trong d 1 giờ rưỡi Tây, hiệu Chợ-lớn, b phát tại n diên khi đ đời này.

Hư hại nhà máy quách-dam Vay thi

Có điề quyền K Marseille cai trị ở mồng 9 h nam, ngà nam nghè vì bởi trè lời hứa l đạt rượu Annam r sánh p tỉnh ao u

có cầm các quan Tàu không nên đi đến ngoại quốc mà khuyến bạc của các người Thanh-khách đang đem về Đôn-xứ mà làm đàng xe lửa hay là lập hãng kỹ nghệ.

Cho phép sắm súng thêm

Có lời nghị ngày 19 mars 1910, cho phép các tỉnh sau này được phép sắm súng thêm mà phải đóng thuế.

Số cho mỗi tỉnh được phép sắm súng thêm bao nhiêu, kê ra đây :

Bến tre	90
Cần-thơ	80
Long xuyên	60
Rạch-giá	50
Tân-an	60
Tây-ninh	55

Hoả hoạn

Trong đêm tối 17 rạng mặt 18 avril, hồi 1 giờ rưỡi khuya nhà máy xay lúa tại Bình-Tây, hiệu là Gi-Xương thuộc châu thành Chợ-lớn, bị lửa cháy thiêu tan nát. Lửa sơ phát tại nơi lằng lầu thứ ba, cây quạt máy điện khi đang chạy vẫn lửa ra mà cháy dữ dội này.

Hư hại hết tám vạ đồng bạc, song chủ nhà máy Gi-Xương là người thanh khách Quách-dám đóng bảo kê có bảy vạ mà thôi.

Vậy thì sẽ dặng bồi thường bảy vạ.

Có điển báo nói chắc quan Toàn quyền Klobukowski sẽ xuống tàu tại Marseille ngày 22 tháng Mai mà trở lại cai trị cõi đông-dương. Vậy nội ngày mồng 9 hay là mồng 10 tháng năm Annam, ngài đến tại Sài-gòn. — Dân Annam nghe tin này thì hết lòng vui mừng, vì bởi trông cậy ngài chắc sẽ giữ y như lời hứa là bãi hoa chi rượu, không cho đặt rượu máy nữa, để cho mỗi tỉnh dân Annam ra đầu giả lập công xi rượu, sanh phương làm lợi với nhau, cho phi tỉnh ao ước gậy cuộc thương mãi.

Các quan tòa thăng phẩm

Ông

- Lencou-Barème thăng phó đồng lý tòa phúc án,
- Grilhaut-Desfontaines thăng Tá-nhi.
- Dartiguenave thăng chánh tham án Vinh-long.
- Carré thăng chánh thẩm án Nam-vang.
- Dusson, phó thẩm án Mỹ-tho.
- Vigerie, phó thẩm án Long-xuyên.
- Abor, phó thẩm án Bèn-tre
- Marc Canavaggio, phụ án Long-xuyên.
- Vidal, phụ án Sài-gòn.
- Larre, phụ án Bà-rja.
- Briffaut, chánh thẩm án Tây-ninh
- Rozario, phó biện lý Sài-gòn.
- Béziat, biện lý Cần-thơ.
- Dupré, quan án hậu bổ.

Quan tòa hưu trí

Ông Révol, chánh thẩm án Vinh-long và ông Massias, biện lý Cần-thơ, đều được hưu trí.

Quan trạng sư Annam

Ông Đoàn-vinh-Thuận, gốc người sanh ở tại Bèn-tre, đậu bực cử nhơn luật khoa (*licencié en droit*) đã làm trạng sư bên thành Nancy, (Pháp-quốc) một ít năm rồi, về đến Nam-kỳ từ hồi năm ngoài, những trông đợi cho dặng vào bộ đại-pháp đặng có xin chỗ làm việc theo ngạch người Tây tại đất nam-kỳ.

Nay có thượng dụ được giám quốc, ban cho vào dân đại-pháp theo ý ước ao.

Rất có phước, rất xứng đáng.

...

Hát Cirque

Ngày thứ sáu 13 mai bạn hát cirque khởi hát tại Sài-gòn, cất rạp kê nhà thương đồng đất, nơi ngã tư đường Paul blanchy và d'Espagne.

Bạn hát này có lại hát tại Sài-gòn năm ngoài, ai ai xem thầy đều khen ngợi, đào kép tài hay trí giỏi vô song.

Luyện tập cộp và sư tử một cách khéo khôn. Người da đen làm thầy dạy cộp, khiến cộp đi theo vòng, cộp phải vung lời đi theo mây vòng. Khiến cộp nhảy qua băng cây và nhảy qua ngọn lửa, cộp riều riều nghe lời mà nhảy.

Còn người da trắng làm thầy dạy bốn con sư tử. Thả bốn con thú dữ này ra trường hát, có rào song sắt cao bao xung quanh, kẻo thú dữ làm hại người tới coi hát, một mình ông thầy ở trong vườn rào với bốn con sư tử, ông thầy khiến ngồi, đứng, nằm, chồm, chạy, rống: — Sư tử phải vâng lời mà làm theo lập tức. Rồi thì ông thầy cho ăn thịt và vác một con sư tử trên vai mà đi, thiên hạ vỗ tay khen ngợi vô cùng.

Ông thầy ấy mới bị sư tử phân chủ, chụp càn tay ông rồi, bây giờ ông thầy này cụt hết một cánh tay, sòng đang là thầy Sư tử và thấy kỳ này chàng có lại.

Nghĩa, voi làm bản coi giồng như có trí vậy.

Đào, kếp cỡi ngựa, nhào lộn, nhảy múa, xích đu, đi trên một sợi giây thép, coi như tướng binh, mình mấy người ta mà điệu đàn, uốn cong, uốn queo cũng như sợi mây.

Ngoại quốc Tân Văn

Hàng tàu bay

Mùa hè tới đây, bên Pháp quốc tại cửa biển Calais và bên Anh-quốc tại cửa biển Douvres, cách xa nhau một cái biển bốn mươi lăm ngàn thước, sẽ khởi hành cho tàu bay chở bộ hành qua lại thường xuyên với nhau.

Nước Áo-quốc (Autriche) khuyến bạc của bá tánh, làm ra hai chiếc tàu bay dùng theo việc cơ binh.

Nhứt-bôn rao luật cho phép người ngoại quốc đến lập nghiệp trong nước đang sắm gia viên điện sáng tại đó.

Tự-Tình

Đáp bài Lương-duyên của cô ba Tiên bây Lộ

Cầm tiên nhứt bức, kinh phục nhị Kiều. Đông Cầu-duyên thi lộ viên trình điều, nhà Báo-quán đề tình thông ý dặc.

Tôi vốn si hèn Lê hoác, may ơn trọng chư ông, (là ông Lê-hội-Đồng và Lương-dù-Thức) Chẳng phụ hèn mà trạc dụng mấy đồng, mới được tiếng tri danh cùng lục quận; Bởi mạng vận lâm lần bất thuận; Xuôi tuế thời nhiều việc đa mang. Đã ruỗi cuộc nông tang, lại lỡ bề thương cổ. ở không yên chỗ, mần chẳng ra bề; cho nên: Mấy trang bút mặc bỏ bề, vì nhiều độ phong sương cản trở. Nghĩ mà mất cố, xét lại thêm buồn. Ban tri âm hằng nhắc nhở lương, sao mà bật thơ nhân tin cả. Trước dung ít lời tạ quả, sau xin đôi phận si hèn. Cũng vì nằng gặp vận đen, mà khiến ra người tình bạc.

Nay như điệp trắng trong gió mác, lại nhâm thời việc rành ngày rồi, thấy hai cô nhắc đến tên tôi, càng tuổi phận phải rắng phân tình-tự. Hai cô vốn là người xử-nữ nên ham xem kiến Trưng ma; Thơ này thỉnh-thoán sẽ in ra; 13 đoạn chỉ phân tỏ rõ, nhắc từ thuở nhỏ, cho đến tuổi già. Giúp ích cho cả thầy đàn bà, kẻ gần được ba ngàn câu nói. Gắn công tiếm tôi, góp chép lần lần. Thơ Trưng ma thi in tại Tân-văn. Truyện liệt-nữ lại đem qua Nông-cổ; Ba trăm ngoài tích cũ, gương tiết hạnh gái lành. ôi! Bây năm dư tôi đã rắp ranh, quyết in để mà làm khuê giới. Cũng đốc khu khu trực lợi, song trông bạc bạc hơi đồng, hoá ra mơ ước hồng lông, nên phải buồn mà thổ thề. Thấy nhiều hàng em trẻ chưa rõ đạo đàn bà; xúc tình bay dật ra ca. há dám khoe khoan tài trí. Ngắc không có đủ tiền sở phí, mà in cho nguyên tập tiện hơn; xót vì hai cái tay trơn, biết vô làm sao nên hộp. Tôi cũng biết: Dầu ngọc quý giấu hoai trong hộp, thì ai rõ đá rõ vàng. Còn bày ra trước mắt thế gian, thì mang tiếng tự hoàn kỳ thuật; May gặp hai cô kiến thức, lại thêm thiên lý cầu duyên, coi moi chẳng trọng bạc tiền, chi quyết tiếm trang nho nhã; Phận hèn vụng hủ phen người chi cả, đôi râu mày mà hồ với non sông. Buồn chung cho bạn đàn ông, mừng cho hàng phụ nữ: biết chọc người quân

từ, mà gởi phận trao duyên, đáng mặt thuyên quyền, nên trang thực nữ; Thấy vậy xin hỏi thử? Sao chẳng chọn nhà giàu, để cam phai kèm má đào. Mà luống cao rao thừ ngọc; hay là ôm vện về khúc cầm, mà đợi tri âm sẽ khảy. Nên chề chốn của tiền đầy dẫy, bo-bo khắc tước tham tàng; chẳng chịu hiệp chiêu thương tập cò; đi buôn thì sợ lỗ, làm sao được thấy lời; làm ruộng cứ thả chơi, làm sao trông có lúa. Xài phá không tiếc của, của đâu đủ xài hoài; vô một muòn ra hai làm sao không đến mặc. Bởi vậy hai cô chề dốt nát, mới rao mà chọn bực văn minh, rất đôi hai cô là phụ nữ chí tình, còn biết lóng trong gan đục, huống gì chúng ta là kẻ hoành-vận phụ bút, há không xem trước xét sau. Vì nhau nên phải giúp nhau, sợ hồ mới mong rửa hồ. Trên thế việc gì dầu khổ, hễ là gần chi phải nên; ai mà lo đến cái tên, bao nỗ làm đều quên phận!

Ở cô Ba có Bảy này: Tồi vốn người vô văn, hai cô thật hữu tình; Văn cầu cùng ông Nguyệt lão N... đừng có buộc tơ duyên cho hạ sĩ! da tạ! da tạ! (Nhiều vợ nợ nhiều).

Kính hoà nguyên vận:

Khen tài đôi tự chực phòng không,
Chọn chỗ mà giao mối vợ chồng.

Bài phú thơ cru đây đã vịnh,
Bất cầu ở thước đó đừng trong.

Hãy gìn tiết Mạnh cho trong giá,
Nơi giữ gương khương được trắng hồng.

Cũng có sáu châu quán tử sinh,
Duyên vậy loan phụng mặc sẽ lóng.

Ký ngụ Tân-hưng; siêng sanh
Nguyên-trong-Quyền tự Hưng-hoành.

Ký Thơ.

Luận-đàm

Nhật trình Lục-Tinh-Tân-Văn, từ khi đăng báo, sơ khởi đến nay, ra dạy đều công nghệ bán buôn, hay chỉ việc kinh luân đạo vị. Mỗi tờ nào cũng vậy, trước phân đoán kinh dinh đều ích lợi, cũng cho hay một ít chuyện hường truyền, sau lại tiếp vấn chương thi phú; trong ba đều đáng biết là: dạy nghe, dạy nói, dạy làm, ba đều ấy đều nào rằng vô ích.

Tưởng thăm lường trách cho những người biết chữ coi thông; năm ba đồng bạc; xài vô ích nhiều phen lòng chẳng nệ, không biết mua Nhật-báo, mà học coi; đã vậy thì chớ, lại còn xúc ngôn vô độ, chủ này nói Lục-Tinh-Tân-Văn dở khệt, anh kia rằng Nông-cổ không hay, cậu nọ gọi Nhật-báo-Tinh nói bậy bạ, đều sao quái lạ, tánh khí rất kỳ, biết gì thiệt chẳng biết gì, phàn bi vậy phàn bi cho chúng ghét.

Cả trong vạn quốc, quán nhật trình nào cũng vậy, một ông Chủ-nhơn làm đầu, ấy như cội cả, mấy ông Chủ-Bút, Chủ-sự ví thể ngọn nhánh; những kẻ văn tài phụ diễn, như người giúp sức vung phan; suy nghĩ căn do, đều ngay lẽ thẳng, đăng báo truyền rao, hữu ích cho mỗi người, mở mang trí ý, rộng thấy nhiều nghe; may mà cội ấm nhánh êm rõ mặt hoa thơm trái ngọt, thiên hạ đặng dùng. Bán ra một số nhật-trình, giá một cắt bạc bao nhiêu, trong hồn quán, ngoài tài nhơn, tuy đặng chút tiếng thơm rằng quý, chớ nghĩ Công-trình cũng nát tri môn tay. Mấy chủ khéo thi thời, đã lên coi, coi chẳng biết dở hay, còn dám nói nhật-trình dở bậy bạ; nếu mà ngọt như cay, cay như mặng, mặng như chua, trắng như đen, xanh như vàng, vậy thì: Ô hô tư khẩu kỳ vị bất tri rồi.

Nhật trình Tây, Tàu, Nhật-bồn, Ấn-lê văn văn.

Quán nào cũng chuyện: Ích lợi, Hường-truyền, Kinh luân diễn tự, nhà thảo văn chương, hi nộ ái ố, nhơn nghĩa lễ trí. Sao chẳng đăm năm ba viên bạc, mua lấy trọn năm mà coi cho rõ ràng tai mắt, cuộc đời suy thận, giả nước non tang hải thương điền, ví thể vận minh chìm nổi. Trong việc văn chương cũng vậy, ở đời có kẻ trước người thanh. Cứ nông nong coi lên của người, gặp một hai chuyện tiểu đàm pha lửng, của người vui gỏi đến, xin hồn quán in đùm, chẳng đành bỏ bụng tri âm, chớ những chuyện hăm hờ ai kẻ.

Hình coi không suy nghĩ, gặp thấy chuyện chẳng hay, dám mở miệng đơ tay, nói nhật trình làm bậy bạ, kiểm chuyện bán lấy tiền; vậy chớ: chơi diêm, dờn tiền, hút ghiền, say mep, con dao, thẳng kếp, xuống ngựa, lên xe, hiệp đảng, kết phe, cha mẹ dứt chẳng nghe, tổn hao đều vô ích, đường ấy bậy bạ là hề nào.

Xin với văn tài phụ điền, ráng trí nống tay, khen chê hay dở mặt ai, minh cứ phải, ăn cây nào, rào cây nấy.

Kính cùng bốn-quán Tân-văn, tự hậu ý mình sắp đặt:

1. Kinh dinh công nghệ.
2. Báo tình hướng truyền.
3. Vinh thăng thuyền bồ.
4. Đàm luận thi thơ.
5. Ấn tá nhơn sự.

Tây-ninh Vô-Sâm

Thiên cơ dai thân tức

Vả chẳng hôm nay là ngày 12, tháng 2 Annam năm canh-tuất nầy:

Thật tôi người ở xứ R.G. không dám biết các chỗ cho xa, biết ra chừng hai ba tổng, một tổng Thanh-giang, hai là Thanh-bình, ba là Giang-minh; tôi biết là vì bởi có thân bằng và qui hữu của tôi ở. Vậy mà nhiều khi tôi luận chuyện qua lại, cho nên mới biết, nay thấy dấu xin cáo tổ đó chớ nào tôi dám nói láo cho ông-trời, mà lại cũng không dám buồn lời thêm bớt, nhơn vì tôi năm nay vừa 20 mấy tuổi ấy là hôm mà đường sanh đặng thi cũng nhờ trời:

Vậy nên cũng biết đặng mùi đời, một hai chút nghĩ lại thiên thi sinh nhơn, mà hà tất lại hại nhơn; theo bậc như tôi là hèn hạ, còn nhỏ mọn đầu cho sống cũng tại trời, đầu có thất cũng tại trời; nhưng vậy mà tức lắm nên mới dám một đôi lời than thở, xin qui ông ai nỡ chấp tôi là con cháu kẻ thiếu niên người hèn hạ:

Nhưng mà có nếm đạo vị Thánh-hiền một hai tháng, cho nên chữ-nhớ bây giờ cũng chẳng quên từ-việc, còn quốc-ngữ thì cũng lâu biết A, B, bởi tôi thấy trong sách Minh-tâm nói Quân-tử-hữu-tâm-qui; ấy là qui hiên-mạng, qui thánh-nhơn, qui đại-nhơn; vậy tôi đây tuy kẻ tiểu nhơn thấy đó cũng phải qui, mà lại qui nhiều hơn người Quân-tử, bởi tôi cố cái qui đó lắm nên nói không hết lời; chớ thiết ởng trời năm nay sao đời đời, mà hại nhơn dân, tôi e năm tới có lẽ khổ cho lẽ thứ muốn phần; chắc thiên hạ cũng mang đồ tháng mà chớ; ai đời Trời Trời Trời làm sao mà mưa tháng 2, lúa ai ai trong ba tổng cũng còn đầy ngoài ruộng, kẻ bị mộng người bị ước. Cả vợ con đều kéo rớt ra đồng, lớn thì gánh lúa bó mà chạy, còn nhỏ thì ôm từ bỏ để lên gò, rất

thương hại cho kẻ nông-phu, thế thì đều tha nha thiết-xi, à cũng thương xót cho các nhà phú qui đều thúc thủ mà dũi tẹt, đầu cho toan lo vì cũng không ra kế; dầu lẽ nào khó dễ cứ để cho nhà nghèo, rồi trả không đủ lại muốn treo; ngắt sợ e phép nước; chớ chi mà suy đều tội phước, xin chế rộng cho người, cúi lay mấy diên chủ nhân con người; Khuyên thương người canh giả; năm nay đầu không đủ trả, cho để lại sang năm, đừng nông giàn mà hám, ắt là nó phải trốn; có phải vậy là thêm tồn; mà tiếng dữ hỏi bia tồn; chi bằng dùng tích đức lưu tại tử tồn; chớ hại nhơn; mà tích tài thì tăng tr thiên hạ.

Ay vậy tôi vốn người mang dãi, xin tã kính một đôi hàng, thật chưa rõ sự lộ quan, nhưng cũng nông trang lo mà Tân-bộ; mọi lời tôi trần tổ. Lạy mấy chỗ chủ-diễn; con nầy nhà nước hội quyền tiền; có phải lo làm phước; sao lại không lòng thi ăn bố đức;

T... h. . B...

Nhàn-dàm

1. Bời nhà Tống có tên Trâm-Tê, đến buổi tối mỗi khi đi ngủ, đều gát tay lên trán mà suy nghĩ những việc mình đã làm trong ngày ấy, coi có đều chi lầm-lỗi chẳng, như có làm việc chi nhỏ-nhỏ thì trong dạ chẳng an, trăn-trọc cả đêm chẳng yên giấc ngủ, đợi cho trời sáng mau mau cái đi làm lại trong lòng mới an. Ấy đó, bạn đương thời hãy coi sự sửa lỗi như vậy rất nên mạnh dạn, lẽ nào mà chẳng nên thánh nên hiền?

2.Thuở xưa ông Tữ-Lộ, rui có đều lầm-lỗi mà có người nói cho ngài biết, thì ngài mừng và cái ý chừa, lỗi liền. Ấy đó, bạn đương thời hãy nghĩ mà coi: người không phải là Thánh, ại mà khỏi lỗi? Nhưng mà hay chừa lỗi, thì lần-lần nên bực Thánh hiền; bằng không hay chừa, thì chẳng khỏi sa vào bợn hư. Bạn đương thời cũng nên biết chỗ nầy mà chọn lựa chỗ khác.

3. Trường cảm và dau.

Người dui và cảm: thì con mắt không hay thấy, miệng không hay nói; những kẻ ấy trong thiên hạ ai-ai cũng gọi là người bô (mà thiệt như lời.) Nay nhờ có trước là thầy Nguyễn-văn-Chi khai sáng, sau là nhà-

nước Langsa giúp theo, lập trường tại Chợ-lớn dạy những kẻ ít phước ấy. Dạy kẻ cầm thì lấy tay mà thế cho cái miệng; lại có sách (chữ thì lồi lên), người dui thì lấy tay rờ mà đọc. Làm cho mấy kẻ bỏ ấy đều có trường học mà dưỡng thân, thiệt công tình tiềm kiếm thế dạy rất hay.

Trong lục-châu ta không ai hay nghĩ đến thì thôi, chớ nghĩ đến lẽ rồi cũng nên dậu tiền với nhau mà lập trường dạy kẻ ấy kéo tội nghiệp. Bằng lập không đặng đi nữa, rui ai có con cháu vô phước như thế, xin dạy mấy nghề sau đây cũng đỡ: Cầm thì dạy dương thúng, rỏ, dẫn, nia, dỏ, nghề chạm, vẽ, thêu, sơn, may-vá, thợ-mộc, thợ-rèn, và đồ gốm. Dui, thì dạy chấp-trần, dệt chiếu, đưng lưới, thắc chài, đưng dệm, bao, dỏ, nghề đờn, kèn, nhạc quyên, lần-lần dệt chiếu bắt bông cũng đặng, sau nữa dệt vải cũng xong. Trong mấy nghề ấy mà nó học đặng nên rồi, ai-ai cũng thăm mướn mấy người dui giúp việc, lại mướn đặng gia hơ là người khác nữa, vì kẻ dui làm việc chẳng luận đầu đuôi, không cần trưa sớm; dới thì ăn, mệt thì nghỉ, chẳng hề so sánh ngày giờ. Có ích biết dường nào, mà ta không tập đặng thì khá tiếc khá thương cho người bạc phận! Rất dôi là kẻ lành-lẽ mà chuyên một nghề đơn thôi còn đủ nuôi sự sống thay; hà tất là kẻ dui-tối?

4 *đừng sợ khó.*

Hễ làm con người, thấy việc ở đời, mà còn lòng sợ khó, thì trăm việc ắt chẳng nên. Duy bền lòng chặc dạ ngày-ngày ráng làm theo, thì chẳng hề khi nào mà chẳng nên. Thiệt là: trong đời không-việc chi khó, chính sợ người có lòng. Nếu nói người kia kẻ nọ sao mà không sợ khó nhọc, thế thì mình không biết suy-xét việc gì cả, trọn đời cũng chẳng thấy việc chi nên.

...

5 *đồ xưa là báu quý.*

Ông nhà giàu kia, chứa những tà: Kim thạch, thơ, họa, đồ quý và đồ xưa sấm ở trong nhà rất nhiều. Ngày kia có khách đến chơi bèn nói: đồ tuy nhiều tiền mà không ích chi hết! Những vật này là vật quý nhưng mà dới ăn chẳng đặng, lạnh chẳng mặc đặng, dầu sấm cho đầy nhà cũng không ích gì! Ông nhà giàu chẳng hề nghe lời: khi ông gần đất xa trời, kẻ chiếm vật này, người muốn vật kia, trộm cướp dụt dành, tang lành nhà cửa, không thừa tiếng đời. Phải lúc còn mấy lát hơi, lo giúp đời cứu khổ, chừng thất xuống lỗ, tiếng dề ngày sau, biết đời nào giữ.

Chợ-lớn Bùi-hữu-Lượng soạn.

BÁN ĐỒ MỸ VỊ

làm theo cách nữ công bên Kinh-dô Paris

Bà Rousseng, cư ngụ tại Saigon, đường Catinat, môn bài số 257 bis, trước rạp hát tây và nhà hàng Terrasse, là thợ làm bánh khéo léo theo cách nữ công bên Kinh-dô Paris, kính cùng chư vị đặng hay tại tiệm cửa bầy có trữ các thứ rượu ngọt (liqueurs) thượng hạng bổ khỏe, lại mỗi ngày có các thứ bánh bông lang, bánh thuẫn, bánh bò và mứt nhiều thứ trái cây, lại với hộp bonbons mỗi món đều sốt giắc, thơm tho, ăn khoái miệng bổ tâm, tay người nữ công

thành Paris làm ra mà bán tại đây.

Đã có nhiều người Bôn-quốc đến tiệm này mà mua đồ ấy, thì ngợi khen vợ chồng Rousseng là người tiếp khách một cách lịch sự bài buôi và nhưt là bằng lòng về các món vật thực.

Ai có muốn đặt cỗ bàn bánh trái rượu chè, thì vợ chồng Rousseng sẽ lãnh cho vừa ý, vui lòng tán chủ, lại có muốn mua lễ vài ba cất thì cũng đặng.

Lời rao

Kính trình chư vị Lục-châu dặng rỏ, tôi mới đem vô Saigon nhiều người thợ sơn và thợ chạm bác-kỹ khéo lắm, và tôi có mở tại đường Dormay môn bài số 34 một tiệm bán các thứ đồ sơn sơn và có thếp vàng như:

Liễn, khuôn biển, khám thờ, bàn thờ, ông nhan, đài rượu, quả trầu, lồng bàn, các đồ thờ và các đồ chường trong nhà vân vân...

Nay vị nào muốn mua đồ ấy xin dời gót tới tiệm tôi coi các đồ nhưt hảo và vị nào muốn làm vật gì theo ý mình, tôi sẽ tùy theo như kiểu mà làm chẳng sai.

Còn vị nào ở trong Lục-tinh muốn mua những đồ ấy xin gọi thợ về Saigon và chỉ kiểu thê nào tôi cũng làm được.

Còn như giá bán cũng chẳng có mặt, tiền nào của nấy lẽ thường xin chư vị Lục-châu chiêu cồ.

Cúi xin quân tử Lục-châu và các viên chức trong tổng, trong làng mau dời gót ngọ tới tiệm tôi trước là coi chơi cho biết, sau là giúp sứt cho người nước nam ta lo nên việc buôn bán vững bền.

Nay-Kinh

Nguyễn-dắc-Lai

34 rue Dormay-Saigon

長久

Restaurant Trường-Cửu

60, rue Bourdais, Saigon

Kính chư quới khách dặng tường: tôi có lập một Nhà Hàng bán cơm tây, tọa lạc tại Sài-gòn, môn bài số 60, đường Bourdais, ngang rạp hát Cỏ-Ba; 7 mỗi buổi chiều từ 6 giờ đến khuya có dọn cỗ bàn vật thực mĩ vị cho quới khách dùng khi đi coi hát.

Giá rẻ, bán lẻ từ món

Xin quới khách ghé lại Nhà Hàng tôi, thì sẽ dặng tiếp rượu tử tế và tôi cảm ơn lắm.

Huỳnh-trình-Trường,
kêu là Xường.

Bán Nhưt-trình Nông-Cổ

Bổn-quán Tân-Vân Kính tỏ cho liệt vị tôn bằng quý hữu dặng tường: tại nơi Bổn-quán có trữ đủ các số nhưt trình *Nông-Cổ* trọn năm năm đầu và đã đóng lại sẵn mỗi năm một cuộn, biả mỏng giá là một đồng, 2 cật. Còn cuộn đồng biả lưng da dây chắc chân giá là 2 đồng.

Chư vị muốn mua xin tỏ cho Bổn-quán hay và chịu thêm ba cật tiền gởi theo nhà thơ.

Lời rao

Rao cho hết thầy nội trong Nam-Kỳ các nhà giàu có dặng hay, con tôi là Lý-thanh-Lang, 22 tuổi, cháu tôi là Ngô-văn-Luông, 23 tuổi; như hai tên này có đền đầu mà vay bạc hay là mua chịu đồ, thì không dặng cho chúng nó vay hay là mua chịu đồ; vì hai tên này chưa có sự nghiệp chi. Nếu không y theo lời rao này, mà cho vay hay là bán đồ chịu, thì cha mẹ không biết đền, và không dặng phép đòi hỏi đền cha mẹ.

Mẹ là Nguyễn-thị-Năm.

Cáo Bạch

Tại nhà in của ông F. H. Schneider ngang rạp hát tây và tại lầu Lục-linh-lân-vân có trữ lịch tây năm tới là 1910.

Lịch này mỗi ngày gỡ một lá, in giáng khéo léo, mỗi lá có chữ tây, chữ quốc ngữ và chữ tàu, có ích cho hết mọi người, treo trong nhà một cái coi đẹp lắm. Có nhiều người đã mua rồi và khen ngợi kiểu lịch này.

Giá mỗi cuốn lịch là một đồng. Sẽ gởi tới nhà cho chư vị trong Lục-châu thích ý; chư vị khả trả thêm 2 cật tư tiền gởi theo nhà thơ.

Bổn-quán.

Nhà Messner bán đồ rẻ

Xin chú vị có muốn mua đồ tốt mà chẳng mất giá, hãy chịu khó dời gót ngọc đến tại nhà ông A. Messner, tại Sài-gòn, nơi đường charmer, môn bài số 50-52-54 và nơi đường d'Ormay, môn bài số 67-69, — tại Chợ-lớn, đường Thủy-Bình, (rue des Marins) môn bài số 81. — Tại châu thành Mỹtho, đường mé sông, ngang cầu tàu chaloupes các chú, mà lựa các món đồ kể ra sau đây: các món đồ riêng, các thứ đèn kiêu mới thấp bằng dầu hôi, rượu alcool, dầu essence, dầu đá (acétylène) và điện khí.

Từ sắt hiệu "Bauche", máy hát và bàn Langsa, Annam, thanh-khách và Cao-mang chạy bằng hột đá ngọc, mỗi đủ giá là 2\$20, bên tây mới gọi qua nhiều lắm và kỹ tàu tới còn gọi qua nữa.

Xe máy đạp và đồ phụ tùng.
Làm xe kéo (pousse-pousse)

Xin chú vị đừng quên đến đầu làm gì cho mặt công, đến tại các hàng của tôi mà xem.

Giá rẻ lắm ai tranh theo giá ấy cũng chẳng nói.

Phàm chú vị muốn xin một cuốn sổ mà coi cho biết giá trước cũng đừng.

Bentre

TIỆM NGŨ NAM-THUẬN-LỢI

Kính tỏ cùng chú vị trong Lục-châu được tỏ: Nay tại Bentre có lập một cái tiệm ngũ đẹp lắm. Trên lầu có buồn hạng nhứt, đường tây, nệm tây; dưới lầu có buồn hạng nhì cũng đều sạch sẽ.

Vậy xin qui-vị có điep đi Bentre ghé tiệm (tôi nghỉ ngơi thiệt lấy làm tư tiện lắm.

Vả chẳng châu-thành Bentre phong cảnh lịch sự không kém Sadee, Cánh đường đi tàu, tại Mytho qua không đầy 2 giờ đồng hồ; một ngày ba bốn chiếc tàu qua lại.

Chú vị trong các hạt có rảnh việc nhà nên đến Bentre mà chơi một đôi ngày. Muốn đi tắm biển Batri cũng gần hơn là đi Vũng-tàu.

(Từ Bentre xuống Batri mỗi ngày xe hơi chạy 2 lần đường đi trên 1 giờ.)

Bentre: Nam-thuận-lợi khách-sạn

Chủ sự: Nguyễn-khắc-Xương

Buồn hạng nhứt 24 giờ.....0\$80

Buồn hạng nhì 24 giờ.....0. 30

TIỆM THỢ BẠC HIỆU BIJOUTERIE PARISIENNE

CỦA ÔNG

J. GIUNTOLI và ông A. G. BARDOTTI

ở tại đường Catinat số 126, gần nhà hàng Café de la Terrasse

Tiệm cái tại Paris, tiệm ngành tại Bastia nước Corse

Chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đừng hay rằng, chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kể ra sau này. Dây chuyền đeo cổ, médaillons vàng đeo tay, bông tai có nhện hột thủy xàng, hột thủy xàng, cà rá, chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang *nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác*. Sự buôn của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh tốt và giá tiền rẻ lắm.

đường Catinat nhà số 126,

Chủ tiệm GIUNTOLI và BARDOTTI.

Diễn-lục-cổ-tích

CAO BẠCH

Tôi là Huỳnh-hữu-Phát, ngụ tại Chợ-lớn Bình-tây, kính cáo cùng quý ông qui Thầy, và chư vị khán quan hiền ý: và chẳng: «Chữ nho là nhiệm bí, tiếng tục ấy tầm thường. Muốn cho lời nói có văn chương, phải đọc sách xưa nay mới rõ, Hoặc truyện sách có câu mắt-mỏ, hoặc thơ tuồng nhiều tiếng thanh cao. Có hiểm chỗ chữ Tàu, giải không ra tiếng tục.» Bởi vậy cho nên: «hạ sĩ ra công diễn lục, lược lời dẫn giải của chư-nho trước là phụ ích cho các trò, sau nữa giúp vui cùng đồng-chí, trai được rõ ràng thường luận lý, gái dặng rành công hạnh ngôn dung, có giải ra từ đức tam tưng, lại dẫn tích nhậ-thập-tứ-hiếu. Văn chương từ diệu, thì phú thơ bài, giải câu chữ thường xài, diễn tích xưa hằng nói. Ra công tìm tôi, gần sức sắp in. Bởi xót vì nho đạo của mình, sợ nỗi dề lâu ngày chòn lấp.

VẬY NÊN

« In làm hai tập. cuốn nhứt mới rồi ; Xin khán quan xót nghĩ phận tôi, mà vì bạn truyền ngôn cùng luân lý, mỗi bản bán một đồng (1\$00) không mấy qui ! Trong một đồng mà công cang biết bao nhiêu? Như chư-ông ai có mua nhiều, thì tôi tinh tám đồng mười cuốn, ở gần Poste (nhà thơ giấy thép) thì mua mandat gửi xuống, trong ít ngày thì có sách gửi lên. Còn ở xa không tiện, gửi bặt tiền, hãy bỏ giấy bạc một đồng mà gửi. Hễ là thơ nọ tôi, thì sách gửi lại liền, khỏi .sở phí khỏi thêm tiền ; cứ lại nhà thơ mà lãnh.» Chư vị khán quan ôi ! « để con nhàn rồi rảnh, nằm trên ghế fauteuil (phô toi). Giở cổ-tích đọc chơi, cũng được vài hồi tiêu-khiên ; càng vui hơn xem truyện có thú vị nho thơ. Trước em cháu được nhờ và mở rộng dảng nghe thấy. Nếu nghĩ tôi nói quấy, xin xem hàng thể nào? Chẳng phải một tờ rao, mà thuật cho cùng chuyện. Cầu mấy ông Cao-kiến, cùng chư vị văn-minh, xin xét chút công trình, mà ra ơn phương tiện; dùm một lời khuyến thiện, bằng ngàn lượng giúp cho, dặng cứu vớt hàng nho, làm cho toàn chung thì, như đủ tiền sở phí. Cuốn nhì sắp nhiều hơn. ít lời hạ sĩ mong ơn, chư vị khán quan vật lẫn.

Nay kính
Huỳnh-hữu-Phát

ở gần nhà giấy thép Bình-tây (Chợ-lớn). Có gửi thơ, xin cứ theo đây mà đề, thì tôi sẽ dặng thơ, vị nào ở về hạt Chợ-lớn mà không gần nhà giấy thép. thì mua tại tiệm thẳng Xương, ở đường Thủy-bình, môn bài số 185.

Lời rao

Tại lâu Lục-tĩnh-khách-sang có trữ thuốc tể dâm và thuốc tể bổ của thầy giáo Cuộc gửi bán.

Người lớn mỗi lần uống 120 viên thì xỏ; còn vài chục viên thì tiêu tán vật thực.

Uống thuốc xỏ bữa trước rồi qua ngày sau phải uống một viên tể bổ.

Bài thuốc này hiệu nghiệm lắm, có nhiều vị danh tiếng làm chứng như quan đốc-phủ Lý, quan phủ Bình và cha Sở-Câu-kho.

Lời rao

Chủ nhà hàng Lục-Tĩnh-Khách-Sang cựu là Nam-Trung-Khách-Sang, kính, cùng viên quan quới khách dặng rõ ; Tiệm này đã sửa soạn lại, sạch sẽ và sơn phòng lại mới, trong có đèn đèn khí và quạt máy v.v, cũng bên tả có bán sách, cũng hữu có bán nhưt trình Lục-Tĩnh-Tân-Văn, cũng giữa có bán rượu.

Xin quới khách đến Lục-Tĩnh-Khách-Sang này mà nghĩ ngơi.

định giá như sau này :

	24 giờ	mỗi tháng
Phòng hạng nhứt. . . .	1 \$50	. . . 36\$00
nhì.	1 20	. . . 30 00
ba.	1 00	. . . 24 00

Một phòng ở dặng hai ba người tùy thích.

Lời rao

Cho nhà đúc súng và xe máy bên tây tại thành St-Etienne.

Nhà F. Michel kính cho Lục-châu dặng hay rằng : đã trở về chỗ nhà cũ sửa lại môn bài số 36 đường Catinat, nên ai có mua vật chi hoặc là súng bi

thuộc, đạn, xe máy, đồng hồ và đồ nữ trang thì cũng bán rẻ y giá thể hồi trước vậy, nhà này một mình thay mặt cho nhà đúc súng và xe máy tại thành St-Etienne mà thôi, cho nên xin Lục-châu đừng có mua chỗ khác mà làm. Lục-châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy : *M. F. Michel, Caffort, successeur, N° 36 rue Catinal Saigon.*

Hàng bán rượu hiệu

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862, NHÀ NGÀNH TẠI

Hàng Denis-Frères trừ thứ dầu thơm hiệu : « Royal Japonnais » là thứ tốt hảo hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề vương Nhật-bồn.

Hãy xúc tốc bằng dầu hiệu « Huile-Fiora » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Bordeaux, Saigon, Hải-phòng Hà-nội

Hàng này có bán đủ các thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes Vve Cliquot.

Rượu " Ponsardin.

Rượu " Duc de Montbello

Rượu " Roederer.

Rượu " Moet et Chandon.

Rượu " Tisane de Cham,

pagnes supérieur B. et R. Perrier, rượu

Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu trái đất. và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : Cognac Dejean, Rhun Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

La bière Gruber và La bière Lorraine. Rượu Madère Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt đồng dương, và ngoài Bên thủy gán Annam là ông quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison Denis Frères, Saigon.

REYNOLD MONNIER

LÀM NGHỀ THỢ BẠC

Tại đường Catinat môn bài số 110-112 Saigon.

Kính cáo cùng chư quý vị trong lục châu đừng hay rằng : tại tiệm tôi có bán hộp thủy xoàn lớn nhỏ đủ thứ nhiệt hạng và giá rẻ lắm. Như trong chư quý vị có muốn đặt làm đồ nữ trang bằng hộp thủy xoàn hoặc làm cà rá, bông tai, cùng các vật khác bằng vàng cao (18 carats) thì tôi cũng sẵn lòng mà làm cho vừa lòng chư quý vị luôn luôn.

Thường thường năm, đều có nhiều quý vị gần xa có đến tại nhà hàng mà mua và đặt đồ nhiều lắm. bởi vì tôi làm đồ vừa lòng các vị luôn luôn. và các quý vị đều tin cậy tôi lắm.

VỀ ĐỒ NỮ TRANG

Về đồ nữ trang thì trong nhà hàng tôi cũng có đủ thứ, hoặc là dây chuyền, Médailles, vàng đeo tay cùng các vật khác đủ thứ rất khéo và tốt lắm.

VỀ SỰ ĐỒNG HỒ

Tại nhà hàng cũng có bán nhiều thứ đồng hồ rất tốt, đồng hồ đẹp, hoặc bằng vàng, hoặc bằng bạc, hoặc bằng Nickel đủ hiệu. hoặc là hiệu Omega, Zenich vắn vắn... là mấy hiệu thượng hạng. Và cũng có thợ Langsa để mà sửa đồng hồ, như chư quý vị ở xa muốn sửa đồng hồ, xin gửi tại nhà thư lên cho tôi, rồi sửa rồi, chừng 8 bữa tôi sẽ gửi lại.

MÁY VIẾT CHỮ

Có bán máy viết chữ hiệu là « Olliver » bán chịu trả mỗi tháng.

Và có thứ dây chuyền đồng hồ bạc, vàng dùng trong 15 năm không phai

Những đồ hàng vật trong nhà này ai muốn mua chịu cũng được, mà phải có một người bảo lãnh.

VỀ SỰ LÀM CON DẤU

Còn sự làm con dấu, thì tôi đều có làm đủ thứ hoặc làm bằng đồng, bằng

caoutchouc và con dấu đeo hoặc khắc chữ trong cà rá (chữ bông) hoặc khắc bằng đồng để theo ngoài ngò, và có làm bằng để in entêtes de lettres, nhiều kiểu rất nên khéo léo.

VỀ SỰ MAY

Còn phân sửa máy thì tôi có thợ sửa khéo lắm, hoặc là máy viết chữ, máy hát máy may, máy đèn, súng lớn nhỏ,

cùng, các thứ máy khác đều sửa được luôn luôn.

Sau này tôi mới làm thêm một cái máy chạy điện khi để mà làm bằng như sành (email) và để xi vàng xi bạc và lau chùi và xi những muốn nữa nữa.

Vậy trước khi quý vị muốn mua vật chi hay là đặt làm đồ hoặc là sửa máy móc; thì viết thư cho tôi, tôi sẽ sảng lòng mà trả lời cho quý vị luôn luôn.

Nhà bán sách của ông F.-H. SCHNEIDER

đường Catinat ngang nhà hát tây.

Tại nhà sách này có bán đủ các thứ sách vở, giấy viết mực: sách, những là các truyện hay bên tây đem qua, sách chữ tây, chữ quốc-ngữ, chữ Annam để cho học trò học, cũng có bán truyện, thơ, tuồng chữ quốc-ngữ in tại Saigon và truyện sách in ngoài Tonkin nữa.

Những sách in ngoài Tonkin, như là luật tòa luật nhà kiện notaire, đủ thứ theo về việc buôn bán và việc công xi (Douanes), có bán sách tự vị chữ tây, Larousse, Gazier, Larive Fleury, tự vị nửa tiếng tây, nửa tiếng Annam có hình, tự vị tiếng nhật-bản và tiếng tây, tiếng Hồng-mao, tiếng Italie, cùng tiếng Miền dưới đủ cả.

GIẤY. — Những là giấy trắng, giấy gạch hàng ngang, giấy hàng vuôn, giấy gạch sọc để làm comptabilité, cũng có bao thơ trắng, vàng xanh, xám đủ thứ lớn nhỏ, giấy viết và bao thơ đựng hộp đủ kiểu, giấy để dùng mà vẽ từ tờ hoặc cuốn lại giấy, mỏng, đủ thứ, giấy chặm, mực, hoặc từ tờ, hoặc rouleau.

Viết chì, cáng viết chì đen hiệu Faber, Gilbert Conté, Chinois đủ thứ, có thứ để viết có thứ để vẽ; viết chì xanh, đỏ, đủ hiệu, cáng viết bằng máy, bằng cây, bằng mung lớn nhỏ đủ thứ, có thứ cáng ngòi bằng vàng, viết hoài không hư ngòi, hề đồ mực một lần dùng cho tới hai tuần lễ mới hết.

MỰC. — Mực đen thường nguyên litre, nửa litre, một phần tư litre, bình vuôn, bình tròn hiệu Sthéphens, Gardot, Antoine, la Populaire có thứ đen viết rồi in lại được kêu là (encre à copier) cũng có mực đỏ, xanh, nâu, chai nhỏ để viết, để dùng đóng con dấu, có mực tàu hiệu con rồng, hiệu con sư tử tốt thượng hạng, có bản bình để mực mà bằng sành, bằng chai, bằng thủy tinh, bằng thau xi bạc lớn nhỏ đủ kiểu.

NGŨI VIẾT. — Ngòi viết hiệu Sergent-major France-militaire, Mallat, Blanzly, Pourre đủ thứ, ngòi viết hiệu Mitchells đủ thứ cũng có ngòi viết ronde từ số 0 cho tới số năm.

Đủ thứ những là thước cho học trò học, bằng cây bằng mung có bịch góc, thước nách kêu là Equerre bằng cây, bằng caoutchouc đủ hạng lớn nhỏ, đồ compas để vẽ, bản đá viết đá, giấy đồ, giấy học, phấn, bao cho học trò đựng sách và đủ thứ đồ dùng cho học trò, carte postale, họa đồ các tỉnh trong Nam-kỳ, Bắc-kỳ, Trung-kỳ và cả ông-dương.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

P. Le Directeur-Gérant.

J.-B. Trương

Luật meo tiếng Langsa làm ra bảng chữ quốc ngữ

Đang lúc này, người đồng bạn ta lo cho trẻ thiếu niên học tập tiếng đại Pháp. Trong chôn thú què trẻ thơ đều đam lòng muốn mau thông nói chuyện tiếng đại Pháp và học chữ đại Pháp. Cha mẹ, bà con khi thấy trong thân tộc có người thông thuộc tiếng đại Pháp, thì đều vui mừng vì nhờ đó mà mau rõ việc kiếm thời.

Nói chuyện tiếng đại Pháp, mỗi tiếng mỗi câu đều có luật meo, chẳng phải như tiếng nước Nam ta. Dầu người đại Pháp muốn nói cho trúng tiếng cũng phải lo học sách meo. Huống chi đồng bang ta dộc chi muốn biết tiếng đại Pháp mà bỏ luật meo sao nên!

Tiếng đại Pháp làm ra trong sách meo, là tiếng dễ dùng trong công việc, còn mỗi tỉnh trong xứ đều nói tiếng riêng gọi là tiếng Patois.

Cũng như bên Tàu, tuy là người có gốc bính thứ nhau, nhưng vậy người Quảng Đông, Triều Châu, Phước Kiến, Bắc Thảo, thầy đều nói tiếng khác nhau.

Tôi những mừng lo cho trẻ em cháu mau thông thuộc tiếng đại Pháp, tôi đi kiếm trong những nhà bán sách vở tại Saigon coi có mấy mà gặp, đang thử sách meo dạy tiếng Langsa làm ra bảng chữ quốc ngữ, để cho trẻ nhớ mới học tập đang dùng cũng như nức thẳng đầu hết chẳng.

Mấy gặp trong nhà bán sách của ông chủ nhơn tờ nhật báo Tân-Văn có thử sách này tôi đang lo kiếm. Hiệu là sách meo dạy tiếng Langsa in ra chữ quốc ngữ, để cho người mới học tập dùng. Sách này làm theo thể thức của ông Larive và Fleury đã soạn bảng chữ Langsa và nhà nước đã gởi thử sách ấy của ông Larive và Fleury vào sổ các thử sách của Châu-Thành Paris phát thí ra cho các trường lũng trong Châu-Thành.

Danh tiếng ông Larive và Fleury về việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu thành Paris chấm thử sách meo này thì là đều tiện làm và bởi chưng sách ấy vừa trí và có ích cho kẻ mới học về lòng.

Người dịch sách meo này ra chữ quốc ngữ là đực cha Mossard, giám mục đương niên địa phận Saigon. Thờ người còn làm bề trên coi trường Taberd, người đã làm thử sách ấy cho học trò của người học, và hề ai coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Langsa về lòng thì trước hết phải học meo này. Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự diễn, góp những tiếng căn dựng, chữ Langsa trước rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kẻ theo một bên.

Các vị giáo sư dùng sách này mà dạy trẻ nhỏ, cũng là các người muốn biết tiếng Langsa ngó vào đó ắt là phải hiểu Lai biết nội những tiếng có trong 24 trang tự vị đồng kẻ sau cuốn meo này thì cũng dễ dùng mà nói chuyện chơi.

Đực cha Mossard tặng thạo việc giáo huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho người Annam học thì đầu rành đó.

Ông chủ nhơn tờ Tân-Văn này là trang phú hộ làm chủ hai nhà in sách lớn tại Hà-nội và Saigon, người lo rài chữ nghĩa văn chương tay khắp cõi Đông-Dương. Bởi có ấy nhà nước trong thường ban cho người đăng bực ngũ đẳng Bửu-Tinh sánh bằng cựu trung thân Quốc chánh. Ông chủ nhơn hàng lòng cho tôi rao lại cho đồng bang rõ về cuốn sách meo này, tôi hết lòng mừng rỡ và mau tay vội tôi coi lời đăng báo vào đây ngõ chữ quán từ miễn nghi, mỗi cuốn giá là 0,60, ai muốn mua xin gởi thơ và mandat 0,66 tiền sách cùng tiền gởi, để Imprimerie F.-H. Schneider, Saigon hay là gởi cho Bảo quán Lục-Tinh-Tân-Văn, Saigon.

OMNIUM FRANÇAIS

Tiệm lớn đủ đồ dự trữ tại Saigon, số 379, đường Catinat.

Nhà này trưng ra cho bá vạn tân chủ Annam, đến xem coi cho tương các món đồ đã chọn lựa mà bỏ về đây nhiều lắm, bán lại giá rẻ lạ thường, kể các món ra sau đây:

Cigarettes mélia — hàng giẻ dù thứ — hàng canh to — giầy — đèn bằng đồng, thau — đồ dùng đi săn bắn — yên ngựa, đồ bắt kê, đèn treo theo xe — giường bằng sắt đủ thứ — ghế, bàn, tủ bèn Đại pháp đem qua. — Đồ chưng trong phòng ăn và nội cuộc loan phòng — kiền lớn nhỏ đủ các hạng, đồ vật --- thực để dành trong hộp — bánh hộp — rượu ngọt — rượu chát — rượu Champagne đủ thứ, vân vân...

Ai muốn xin một cuốn sổ mà xem cho biết vật chi giá là bao nhiêu, thì nhà này sẽ gởi cho, song phải chịu hai cắt tổn phí con niêm.

Lại có mua đồ thì cũng sẽ gởi tới trước cho, và tân chủ đem bạc tới nhà giầy thép mà lãnh đồ.

Gởi thơ đề như vậy: **OMNIUM FRANÇAIS, SAIGON**

Lời rao về sự họa chơn dung

Quân L. T. V. quen với một vị thơ về khéo làm, học theo họa pháp phương tây, nhưng mà phải có hình đã chụp rồi, mới vẽ lên ra đáng. Vậy Bồn-quán rao cho Lữ-châu bằng tiền, ai có muốn hoặc họa hình cho người (trông thượng mình, cho mình, hay là cho vợ cho anh em bà con, chú, xin gởi hình chụp rồi đến cho Bồn-quán, và phải cắt nghĩa ở đầu, tên chi cho rõ, và nói ý muốn vẽ bao lớn, vẽ về nước thuốc, hay là viết chì, lại phải coi theo giá đã định sau đây, là giá về làm, rồi gởi bạc y theo đã đến Bồn-quán, thì Bồn-quán hết lòng lo lắng giúp nội chừng một tháng, có hình gởi đến nhà chẳng sai.

1. — Hình vẽ ra rồi thì hình lớn chụp lại y liền.

2. — Hình chụp từ lớn thì phải gởi coi trước sẽ định giá.

3. — Nếu hình chụp người hay đứng mà người muốn vẽ muốn sửa màu thể, hoặc thêm cái này hoặc người muốn làm, đây này nữa, ngồi, đôi cụ, sửa áo dài, đầu chụp tóc hay là biến khác, xin muốn hạn định thì phải hỏi trước sẽ định giá.

Rất các, đến, tiền thơ đúng gương mặt ra, về được, thì các đồ kia thêm bồi được hết.

CÁC THỨC HÌNH	GIÁ VỀ BẰNG VIỆT LÍ	GIÁ VỀ BẰNG RUỒI, HƯƠNG, PASALET
1. Hình nửa cái (buste).....	10\$00	13\$00
2. Một người ngồi hay là đứng có bàn ghế đồ chường từ 0=70, 0=90 tới 0=65.	25.00	30.00
3. Hình một người ngồi hay là đứng có đồ chường từ 0=65, 0=45 sắp xuống	19.00	25.00
4. Hình tròn một người không đồ chường từ 0=90, 0=65 sắp xuống	15.00	20.00
5. Hình hai người ngồi có đồ chường từ 0=70, 0=55 tới 0=90, 0=65.	30.00	36.00
6. Hình hai người ngồi có đồ chường từ 0=65, 0=45 sắp xuống	25.00	30.00
7. Còn hình đứng đồng thì phải gởi thơ hỏi trước, để coi rồi sẽ định giá.		

Đ. B. H. Như đơn bà đeo hạt vàng nhiều thì giá hình sẽ ăn thêm mỗi người là một đồng ruồi (1\$50) vì làm hạt vàng nhiều công làm.